

# ĐỀ THI TỐT NGHIỆP THPT MÔN TOÁN

Thời gian: **Không giới hạn** | Số câu: **10**

Họ và tên thí sinh: \_\_\_\_\_

Lớp / Đơn vị: \_\_\_\_\_

Số báo danh: \_\_\_\_\_

Ngày thi: \_\_\_\_\_

1. Giá trị của biểu thức  $2x + 3y$  khi  $x = 1$  và  $y = 2$  là gì?

- A. 8  
B. 7  
C. 6  
D. 5

2. Đường thẳng có phương trình  $y = 2x + 1$  cắt trục hoành tại điểm nào?

- A. (-0.5, 0)  
B. (0, 1)  
C. (-0.5, 0)  
D. (1, 2)

3. Tính diện tích tam giác có các cạnh lần lượt là 3, 4, 5.

- A. 6  
B. 12  
C. 10  
D. 8

4. Giải phương trình  $x^2 - 5x + 6 = 0$ , nghiệm nào là đúng?

- A. 2 và 3  
B. 1 và 6  
C. 3 và 4  
D. 0 và 6

5. Giá trị lớn nhất của hàm số  $f(x) = -x^2 + 4x - 1$  là gì?

- A. 3  
B. 4  
C. 5  
D. 6

6. Hàm số nào sau đây là hàm số lũy thừa?

A.  $y = 2x^3$

C.  $y = e^x$

B.  $y = 2/x$

D.  $y = \log(x)$

7. Tìm giá trị của biểu thức  $\sin(30^\circ) + \cos(60^\circ)$ .

A. 1

D. 1.5

B. 0.5

8. Giá trị của  $\log_2(8)$  là bao nhiêu?

A. 2

C. 4

B. 3

D. 1

9. Giải hệ phương trình:  $x + y = 10$  và  $x - y = 2$ . Nghiệm nào là đúng?

A. (6, 4)

C. (7, 3)

B. (5, 5)

D. (8, 2)

10. Giá trị của biểu thức  $(2 + 3)(4 - 1)$  là gì?

A. 15

C. 10

B. 20

D. 12

## ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	C	A	A	C	A	A	B	A	A

### Gợi ý / Giải thích:

---

**Câu 1:** Thay  $x$  và  $y$  vào biểu thức để tính giá trị.

**Câu 2:** Để tìm điểm cắt trục hoành, đặt  $y = 0$  và giải phương trình.

**Câu 3:** Sử dụng công thức Heron để tính diện tích tam giác.

**Câu 4:** Sử dụng công thức nghiệm của phương trình bậc hai.

**Câu 5:** Hàm bậc hai có dạng  $a(x-h)^2 + k$ , với  $a$

**Câu 6:** Hàm số lũy thừa có dạng  $y = ax^n$  với  $n$  là số nguyên.

**Câu 7:** Sử dụng giá trị lượng giác cơ bản.

**Câu 8:** Logarithm là số mũ mà ở đó 2 được nâng lên để có 8.

**Câu 9:** Giải hệ phương trình bằng phương pháp thế hoặc cộng đại số.

**Câu 10:** Áp dụng quy tắc phân phối để tính giá trị biểu thức.